

Bản án số: 06/2018/HS-ST

Ngày: 31-01-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đoàn Nam Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Thanh Thảo.

2. Ông Phạm Văn Phước.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Thực - Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 2.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 tham gia phiên tòa: Ông Lê Trọng Tấn - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 2, số 1400 đường Đồng Văn Cống, phường Thạnh Mỹ L, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2017/HSST ngày 13 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2018/QĐXXST -HS ngày 17 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

1/ Hứa Minh Q, giới tính: Nam; sinh năm: 1975; tại: Tỉnh Cà Mau; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở: đường D, phường E, quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên Chúa; trình độ học vấn : 05/12; nghề nghiệp: Lái xe; con ông Hứa Minh Q (chết) và bà Trần Thị Thanh L; có vợ là Nguyễn Thị Kim Q và hai con lớn sinh năm 1999 nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/5/2015 đến nay, có mặt tại phiên Tòa.

2/ Thái Tòng L, tên gọi khác: L; sinh năm: 1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường G, phường H, quận I Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Như trên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Làm công; con ông Thái Đức M, sinh năm 1968 và bà Lâm Chí L, sinh năm 1972; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/9/2017 đến nay, có mặt tại phiên Tòa.

*** Người bị hại:**

1/ Anh Nguyễn Tấn P, sinh năm: 1994 (đã chết).

Địa chỉ: đường L, phường M, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện hợp pháp cho anh P: Ông Nguyễn Tấn Đ và bà Nguyễn Thị Ngọc H (là cha mẹ ruột của anh P).

Cùng trú: đường L, phường M, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Công ty Cổ phần X: Do bà Trần Thị Mai H là đại diện theo pháp luật. Có ông Phạm Giáp D là đại diện theo ủy quyền.

Trụ sở: Đường O, phường P, quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

*** Người làm chứng:** Anh Nguyễn Hoàng D, sinh năm 1972.

Địa chỉ: đường T, phường U, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 45 phút ngày 11/02/2015, Thái Tòng L điều khiển xe mô tô biển số 59P1-600.96 chở anh Nguyễn Tấn P ngồi phía sau lưu thông trên đường Lương Định Của hướng từ ngã tư đường dẫn cầu Thủ Thiêm về ngã tư đường Trần Nãi. Khi đến gần cột điện số T97C, đường Lương Định Của, phường An Khánh, Quận 2, L điều khiển xe mô tô biển số 59P1-600.96 lấn trái, đã va chạm trực diện với ô tô tải bồn biển số 51E-026.04 do Hứa Minh Q điều khiển lưu thông hướng ngược lại, làm L và anh P té ngã xuống đường.

Hậu quả: Anh Nguyễn Tấn P tử vong tại bệnh viện; Thái Tòng L bị thương nặng, xe mô tô 59P1-600.96 hư hỏng.

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn được bảo vệ nguyên vẹn. Sơ đồ hiện trường thể hiện đường Lương Định Của là đoạn đường thẳng, được trải nhựa bằng phẳng, áp dụng cho xe lưu thông hai chiều, mỗi chiều rộng 3,7m, được phân chia bằng vạch kẻ không liên tục. Lấy lề đường bên phải theo hướng lưu thông của xe ô tô tải bồn biển số 51E-026.04 từ ngã tư Trần Nãi về ngã tư đường dẫn cầu Thủ Thiêm làm lề chuẩn, lấy cột điện T97C làm cột mốc.

Ngã tư đường Lương Định Của và đường Trần Nãi (hướng lưu thông từ ngã tư này về ngã tư đường dẫn cầu Thủ Thiêm) có biển báo cấm ô tô tải.

Sau tai nạn, xe mô tô biển số 59P1-600.96 ngã nghiêng bên trái, đầu xe hướng chéo về giao lộ đường Trần Nãi, trục bánh trước và sau cách lề chuẩn là 3,6m và 2,5m.

Sau tai nạn, xe ô tô biển số 51E-026.04 dừng, đầu xe hướng về ngã tư đường dẫn cầu Thủ Thiêm, trục bánh trước và sau bên phải cách lề chuẩn là 2m và 1,9m, trục bánh trước bên trái xe này cách trục bánh trước xe mô tô biển số 59P1-600.96 là 1,3m.

Vết cày của xe mô tô biển số 59P1-600.96 dài 6m, có chiều hướng từ ngã tư đường Trần Nãi về ngã tư đường dẫn cầu Thủ Thiêm, đầu vết cày cách lề chuẩn là 1,9m, cuối vết cày kết thúc tại góc chân sau bên trái xe mô tô này (Vết cày nằm hoàn toàn bên phần đường theo hướng lưu thông của xe ô tô biển số 51E-026.04). Cơ chế hình thành vết cày là do sau va đụng, xe mô tô biển số 59P1-600.96 bị xe ô tô biển số 51E-026.04 đẩy đi 6m theo hướng ô tô đang lưu thông.

Tại hiện trường ghi nhận hai vết phanh của xe ô tô biển số 51E-026.04, tính theo chiều của xe này lưu thông thì vết bên phải dài 24m, đầu vết cách lề chuẩn 1,6m, vết bên trái dài 22,5m, đầu vết cách lề chuẩn 3,4m.

Kết quả giám định dấu vết va đụng: Tại bản kết luận giám định số 731/C54B ngày 20/3/2015 của Phân Viện Khoa học Hình sự - Bộ Công an kết luận:

“Dấu vết trượt xước mất sơn màu đen bám chặt màu trắng đầu ngoài tay lái bên phải xe mô tô mang biển số 59P1-600.96 có chiều ngược chiều quay kim đồng hồ, từ ngoài vào tâm phù hợp với dấu vết trượt xước mất sơn màu trắng bám chặt đen mất ngoài phía dưới chắn đà phía trước xe ô tô biển số 51E-026.04, khi xe mô tô đang đổ trái xuống đường, dấu vết trên chắn đà trước xe ô tô có chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới.

Không phát hiện thấy dấu vết va chạm với phương tiện hoặc vật cản khác trên xe mô tô biển số 59P1-600.96 khi tham gia tai nạn giao thông”.

Tại bản kết luận giám định số 730/C54B ngày 18/3/2015 của Phân viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: “Tốc độ của xe ô tô biển số 51E-026.04 được xác định bằng phương pháp tính toán là $V = 46,3 \text{ Km/h}$ ”.

Theo bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 184/TT.15 ngày 04/3/2015 của Trung tâm Pháp Y – Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Nguyên nhân chết của Nguyễn Tấn P là do: Đa chấn thương/Sử dụng rượu. Nồng độ ethanol trong máu là 65,22mg/100ml máu.

Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 273/TgT.15 ngày 15/4/2015 của Trung tâm Pháp Y – Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Thái Tông L là 44%.

Theo Giấy chứng nhận thương tích số 98/CN ngày 12/02/2015 của Bệnh viện Nhân dân Gia Định thì nồng độ Alcol trong máu lúc nhập viện của Thái Tông L là 128,4ml/dl.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe ô tô biển số 51E-026.04;
- 01 xe mô tô biển số 59P1-600.96;

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 2 đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả các tài sản trên cho chủ sở hữu.

- 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 790102012642 tên Hứa Minh Q do Sở Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 08/10/2013.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện Công ty Cổ phần X và Hứa Minh Q, Thái Tông L đã hỗ trợ bồi thường cho gia đình anh Nguyễn Tấn P theo yêu cầu của gia đình, đại diện gia đình anh Nguyễn Tấn P đã tự nguyện làm đơn bãi nại cho bị cáo Hứa Minh Q và bị cáo Thái Tông L, không yêu cầu hay khiếu nại gì về sau.

Tại phiên tòa, các bị cáo Hứa Minh Q và Thái Tông L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Đối với các kết luận giám định, các bị cáo đồng ý và không có ý kiến gì khác. Các bị cáo không khiếu nại hay có ý kiến gì về các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án.

Tại Bản cáo trạng số 83/CTr-VKS ngày 06 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Hứa Minh Q và Thái Tông L về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Đây là vụ án “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” do Thái Tông L và Hứa Minh Q thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 11/02/2015 tại gần cột điện số T97C, đường Lương Định Của, phường An Khánh, Quận 2. Sau khi đã uống nhiều rượu bia có nồng độ Alcol trong máu 128,4 mg/dl (vượt quá mức quy định là 50 mg/dl), L điều khiển xe mô tô chở anh Nguyễn Tấn P tham gia giao thông đã không làm chủ tay lái, điều khiển xe mô tô lấn trái là một trong những nguyên nhân dẫn đến tai nạn cùng với Hứa Minh Q điều khiển xe ô tô lưu thông vào đường cấm, điều khiển xe vượt quá tốc độ. Hậu quả tai nạn làm anh Nguyễn Tấn Phát tử vong, Thái Tông L bị thương tật 44%. Hành vi của Thái Tông L và Hứa Minh Q đã vi phạm vào khoản 8 Điều 8, khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 11 và khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ. Nguyên nhân chính xảy ra tai nạn là do lỗi hỗn hợp của Thái Tông L và Hứa Minh Q, do đó hành vi của Thái Tông L và Hứa Minh Q đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Bị cáo L điều khiển xe trong tình trạng có sử dụng rượu, bia. Trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định nên cần phải truy tố xét xử bị cáo L với tình tiết định khung tăng nặng hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Đối với bị cáo Hứa Minh Q do quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” có quy định hình phạt nhẹ hơn đối với quy định tại Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009 có lợi đối với bị cáo Hứa Minh Q. Nên căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng để xử phạt bị cáo theo quy định mới có lợi cho bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu nhân thân chưa có tiền án tiền sự, bị cáo Q, bị cáo L và chủ xe đã tích cực bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả và đã được gia đình người bị hại làm đơn bãi nại đối với các bị cáo và cam kết không thắc mắc khiếu nại gì về sau nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Các bị cáo có nơi cư trú và việc làm ổn định, bị cáo Q hiện đang là lao động chính nuôi 02 con còn nhỏ, bị cáo L bản thân cũng bị thương tật nặng, sức khỏe kém nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 47 Bộ luật Hình sự

năm 1999, đã được sửa đổi bổ sung năm 2009 xử phạt bị cáo Thái Tông L với mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, đồng thời áp dụng Điều 60 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo tạo điều kiện cho các bị cáo tiếp tục sinh sống ổn định lao động nuôi con còn nhỏ và điều trị bệnh, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe đối với các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009, xử phạt bị cáo Thái Tông L 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.

+ Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009, xử phạt bị cáo Hứa Minh Q từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 04 đến 05 năm.

Các bị cáo không tranh luận và nói lời sau cùng:

Bị cáo Q: Bị cáo rất ân hận xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ đến mức thấp nhất cho bị cáo, bị cáo còn phải nuôi 02 con còn nhỏ. Vợ bị cáo đã bỏ đi sau tai nạn, bị cáo rất khó khăn.

Bị cáo L: Bị cáo còn nhỏ dại, bị cáo rất ăn năn xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Hứa Minh Q và Thái Tông L đều thừa nhận: Sau khi đã uống nhiều rượu bia có nồng độ Alcol trong máu 128,4 mg/dl (vượt quá mức quy định là 50 mg/dl), L điều khiển xe mô tô chở anh Nguyễn Tấn P tham gia giao thông đã không làm chủ tay lái, điều khiển xe mô tô lấn trái là một trong những nguyên nhân dẫn đến tai nạn cùng với Hứa Minh Q điều khiển xe ô tô lưu thông vào đường cấm, điều khiển xe vượt quá tốc độ. Hậu quả tai nạn làm anh Nguyễn Tấn P tử vong, Thái Tông L bị thương tật 44%. Hành vi của Thái Tông L và Hứa Minh Q đã vi phạm vào khoản 8 Điều 8, khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 11 và khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ. Nguyên nhân chính xảy ra tai nạn là do lỗi hỗn hợp của Thái Tông L và Hứa Minh Q.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Hứa Minh Q và Thái Tòng L phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi bổ sung năm 2009 như kết luận của Kiểm sát viên.

Đánh giá tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm an toàn giao thông công cộng, trật tự công cộng, làm thiệt hại về tính mạng của người bị hại, gây đau thương mất mát không gì có thể bù đắp được cho gia đình của nạn nhân, gây hoang mang cho người tham gia lưu thông bình thường trên đường. Do đó, cần xử phạt các bị cáo với mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Về tình tiết định khung tăng nặng hình phạt: Bị cáo L điều khiển xe trong tình trạng có sử dụng rượu, bia. Trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định nên bị xét xử với tình tiết định khung tăng nặng hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự khác.

Đối với bị cáo Hứa Minh Q do quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” có quy định hình phạt nhẹ hơn đối với quy định tại Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009, đây là tình tiết có lợi đối với bị cáo Hứa Minh Q. Nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội áp dụng để xử phạt bị cáo Q theo quy định mới có lợi cho bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Q, L đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, chủ xe ô tô cùng các bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả và đã được gia đình người bị hại làm đơn bãi nại và cam kết không thắc mắc khiếu nại gì về sau, do đó giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Đồng thời, xét các bị cáo có nơi cư trú và việc làm ổn định, hiện đang là lao động chính nuôi con còn nhỏ, là người bị thương tật nặng nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát, áp dụng thêm Điều 47; Điều 60 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo L với mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định và cho các bị cáo được hưởng án treo tạo điều kiện cho các bị cáo tiếp tục sinh sống ổn định lao động nuôi hai con còn nhỏ, chữa bệnh, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

+ Đối với: 01 xe ô tô biển số 51E-026.04; 01 xe mô tô biển số 59P1-600.96. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 2 đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả các tài sản trên cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật.

+ Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 790102012642 tên Hứa Minh Q do Sở Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 08/10/2013, xét nên trả lại cho bị cáo Q.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện Công ty Cổ phần X và các bị cáo Hứa Minh Q, Thái Tông L đã hỗ trợ bồi thường cho gia đình anh Nguyễn Tấn P. Đại diện gia đình anh Nguyễn Tấn P đã tự nguyện làm đơn bãi nại cho bị cáo Hứa Minh Q và bị cáo Thái Tông L, không yêu cầu hay khiếu nại gì về sau, do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền L và nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo **Thái Tông L** phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Bị cáo **Hứa Minh Q** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi bổ sung năm 2009:

Xử phạt: Bị cáo **Thái Tông L** 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường H, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Thái Tông L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009:

Xử phạt: Bị cáo **Hứa Minh Q** 02 (hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường E, quận F, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Hứa Minh Q thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

2. *Về vật chứng:* Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Q: 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 7901020126 42 tên Hứa Minh Q do Sở Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 08/10/2013.

3. *Về án phí*: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

4. *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền L nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ bản án./.

(Đã giải thích chế định án treo cho các bị cáo rõ)

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- PC53-Công an TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Thi hành án Dân sự Quận 2;
- Công an Quận 2;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Đoàn Nam Hà